TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2019 /QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn : Anh Nguyễn Doãn T , sinh năm 1974.

Địa chỉ : Ấp1, xã A , huyện C, thành phố Hồ Chí Minh..

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P , sinh năm 1983.

Địa chỉ : Thôn P 1, xã V, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Doãn T và chị Nguyễn Thị P

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân**: A**nh Nguyễn Doãn T và chị Nguyễn Thị P g thuận tình ly hôn.
- Về con chung: **A**nh Nguyễn Doãn T và chị Nguyễn Thị P có 02 con chung là:

+ Cháu Nguyễn Thị Lan A , sinh ngày 17/8/2003:

+ Cháu Nguyễn Doãn Nhật T , sinh ngày 20/5/2011.

Chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con .

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản : Vợ chồng đã tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí dân sự sơ thẩm : Anh T và chị P thỏa thuận anh T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ, trả lại cho anh T 150.000đ theo biên lai thu số 0001398 ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Anh Nguyễn Doãn T và chị Nguyễn Thị P
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân;
- UBND xã V, huyện X
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tuấn